

BẢN VỀ TỘI LÀM LÂY LAN DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM NGUY HIỂM CHO NGƯỜI TRONG BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015

*Mac Minh Quang¹
Ngô Ngọc Diễm²*

Tóm tắt: Điều 240 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS năm 2015) sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định hành vi làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người, còn có nhiều cách hiểu khác nhau khi áp dụng. Bài viết này với mục đích làm rõ hơn dấu hiệu hành vi định tội trước và sau khi Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/03/2020 hướng dẫn xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid.

Từ khóa: Điều 240, Bộ luật hình sự 2015, dịch Covid, lây lan dịch bệnh, truyền nhiễm, nguy hiểm cho người.

Nhận bài: 14/04/2020, Hoàn thành biên tập: 24/04/2020, Duyệt đăng: 13/5/2020

Abstract: There are different understandings about the act of spreading serious infected disease to other persons which is regulated in article 240 of the Criminal Code in 2015 amended, supplemented in 2017. This article aims to clarify signs of the act determining crimes before and after the issuance of Document No. 45/TANDTC-PC dated 30/3/2020 of the SPC on guidance of hearing crimes related to prevention of Covid epidemic.

Keywords: Article 240, Criminal Code in 2015, Covid epidemic, spread disease, infectious, dangerous to persons

Date of receipt: 14/04/2020; Date of revision: 24/04/2020, Date of Approval: 13/5/2020.

Tội phạm về môi trường không chỉ thuộc phạm vi của mỗi quốc gia và có tính chất liên quốc gia không dễ nhận biết và thậm chí khó kiểm soát, đòi hỏi mỗi quốc gia phải có chính sách pháp luật hình sự sao cho phù hợp nhằm đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa - đấu tranh - xử lý tội phạm. Bởi lẽ hậu quả do tội phạm về môi trường gây ra là khó xác định và có thể xâm phạm đến cả tính mạng của con người và nhân loại. Có thể kể đến, tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người, được quy định tại Điều 240 BLHS năm 2015.

1. Các dấu hiệu pháp lý của tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người

Điều 240 BLHS năm 2015 quy định về tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người như sau:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người, thì bị phạt tiền từ

50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Đưa ra hoặc cho phép đưa ra khỏi vùng có dịch bệnh động vật, thực vật, sản phẩm động vật, thực vật hoặc vật phẩm khác có khả năng lây truyền dịch bệnh nguy hiểm cho người, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

b) Đưa vào hoặc cho phép đưa vào lãnh thổ Việt Nam động vật, thực vật hoặc sản phẩm động vật, thực vật bị nhiễm bệnh hoặc mang mầm bệnh nguy hiểm có khả năng lây truyền cho người;

c) Hành vi khác làm lây lan dịch bệnh nguy hiểm cho người.

2. Phạm tội thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm...”³.

Điều luật này gồm 4 điều khoản tương ứng với Khoản 1 quy định các dấu hiệu pháp lý và khung hình phạt cơ bản. Khoản 2, 3 quy định các trường hợp tội tăng nặng và Khoản 4 quy định hình phạt bổ sung có thể bị áp dụng cho người phạm tội.

¹ Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

² Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

³ Điều 240 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các dấu hiệu pháp lý của tội này được quy định tại Khoản 1 như sau:

1.1. Dấu hiệu chủ thể của tội phạm

Chủ thể của tội này có thể là chủ thể bình thường hoặc chủ thể đặc biệt, tùy vào dạng hành vi khách quan cụ thể. Đối với trường hợp hành vi khách quan là hành vi "cho phép đưa ra khỏi vùng có dịch bệnh động vật, thực vật, sản phẩm động vật, thực vật hoặc vật phẩm khác có khả năng lây truyền dịch bệnh nguy hiểm cho người" hoặc hành vi "cho phép đưa vào lãnh thổ Việt Nam động vật, thực vật hoặc sản phẩm động vật, thực vật bị nhiễm bệnh hoặc mang mầm bệnh nguy hiểm có khả năng lây truyền cho người", chủ thể tội phạm trong trường hợp này phải là người có trách nhiệm trong việc cho phép đưa ra khỏi vùng có dịch hoặc là người có trách nhiệm trong việc cho phép đưa từ nước ngoài vào lãnh thổ Việt Nam.

Còn đối với các trường hợp khác, chủ thể của tội phạm là người có năng lực trách nhiệm hình sự từ đủ 14 tuổi trở lên được liệt kê tại Khoản 2 Điều 12 BLHS năm 2015.

Trong bối cảnh BLHS năm 2015 đã quy định pháp nhân thương mại có thể phải chịu trách nhiệm hình sự về một số tội phạm trong đó có một số tội phạm về môi trường. Tuy nhiên, đối với tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người không truy cứu đối với pháp nhân thương mại. Điều này, theo chúng tôi là một điểm đáng tiếc, bởi lẽ hành vi đưa, cho phép đưa ra khỏi vùng dịch bệnh động vật, sản phẩm động vật, thực vật, vật phẩm khác có khả năng lây bệnh truyền nhiễm cho người hoặc sản phẩm đó đã bị nhiễm bệnh hoặc mang mầm bệnh có khả năng lây truyền cho người là rất nguy hiểm nhưng pháp nhân thương mại lại không bị truy cứu trách nhiệm

hình sự. Điều này cho thấy mức độ rủi ro, và đảm bảo cơ chế xử lý đối với hành vi vi phạm quy định của Nhà nước về phòng chống lây truyền dịch bệnh nguy hiểm cho người của pháp nhân thương mại còn nhiều hạn chế. Trên thực tế, những chủ thể hành nghề buôn bán, vận chuyển động vật hoang dã vẫn có thể là pháp nhân thương mại.

1.2. Dấu hiệu hành vi khách quan của tội phạm

Mặt khách quan của tội phạm này được thể hiện ở hành vi làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý đối với dịch bệnh, an toàn tính mạng, sức khỏe của con người⁴:

i) Hành vi đưa ra hoặc cho phép đưa ra khỏi vùng dịch bệnh các đối tượng được xem là trung gian truyền bệnh động vật, thực vật, sản phẩm động vật, thực vật hoặc vật phẩm khác có khả năng truyền dịch bệnh cho người vượt quá số người mắc bệnh dự tính bình thường trong một khoảng thời gian xác định ở một khu vực nhất định⁵:

- Động vật (bao gồm động vật trên cạn và động vật dưới nước như cá, tôm, ốc...);

- Thực vật và sản phẩm như rau, hoa quả, nấm...

- Sản phẩm động vật như lông cừu, trứng, thịt...

- Vật phẩm khác như dụng cụ giết mổ, chuồng nuôi nhốt động vật nhiễm bệnh.

Đối với các "trường hợp pháp luật có quy định khác" thì có thể có những hành vi thỏa mãn những dấu hiệu khách quan nhưng không bị coi là tội phạm như trong trường hợp cần thiết cần mang mẫu bệnh phẩm có khả năng lây truyền dịch bệnh nguy hiểm cho người từ vùng dịch ra bên ngoài hoặc ra nước ngoài để tiến hành xét nghiệm⁶.

⁴ Khoản 1, Điều 2 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

⁵ Khoản 13, Điều 2 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

⁶ Khoản 1 Điều 56 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

ii) Hành vi đưa vào hoặc cho phép đưa vào Việt Nam động vật, thực vật hoặc sản phẩm động vật, thực vật bị nhiễm bệnh hoặc mang mầm bệnh nguy hiểm có khả năng truyền cho người⁹. Điển hình là dịch như dịch Sars năm 2003, đại dịch viêm đường hô hấp cấp mới do vi rút Covid - 19 bắt nguồn từ thành phố Vũ Hán thuộc tỉnh Hồ Bắc Trung Quốc cuối năm 2019 đang bùng phát hơn 100 nước trên thế giới. Vi rút được xác định có nguồn gốc từ loài dơi và lây sang người;

iii) Hành vi khác làm lây lan dịch bệnh nguy hiểm cho người:

Có thể được hiểu là bất kỳ hành vi nào có thể làm lây truyền dịch bệnh cho người. Đây là một quy định mang tính mở rộng, nó có thể là những hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh hiểm: có tình không tiêm vắc-xin phòng bệnh cho Nhân dân; người mắc bệnh truyền nhiễm⁸ là người bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm có biểu hiện triệu chứng bệnh; người mang mầm bệnh truyền nhiễm¹⁰ là người mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhưng không có biểu hiện triệu chứng bệnh không khai báo y tế với nhà chức trách, không chịu áp dụng các biện pháp cách ly y tế¹¹ là việc tách riêng người mắc bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm hoặc vật có khả năng mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nhằm hạn chế sự lây truyền bệnh... không tổ chức kịp thời việc khoanh vùng tẩy uế khu vực có dịch bệnh để dịch bệnh có điều kiện lây lan, người bị nhiễm bệnh.

Và tại Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/03/2020, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao¹¹ đã hướng dẫn áp dụng pháp luật và tổ chức xét xử đối với một số hành vi vi phạm

pháp luật phổ biến có đủ yếu tố cấu thành tội phạm trong phòng, chống dịch bệnh như sau:

"Người đã được thông báo mắc bệnh; người nghi ngờ mắc bệnh hoặc trở về từ vùng có dịch bệnh Covid - 19 đã được thông báo cách ly thực hiện một trong các hành vi sau đây "gây lây truyền dịch bệnh Covid - 19" cho người khác thì bị coi là trường hợp thực hiện hành vi khác làm lây lan dịch bệnh nguy hiểm cho người quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 240 và bị xử lý về tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm cho người: a) Trốn khỏi nơi cách ly; b) Không tuân thủ quy định về cách ly; c) Tư chối, trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly, cưỡng chế cách ly; d) Không khai báo y tế, khai báo không đầy đủ hoặc khai báo gian dối"

Này đúng cấu thành tội phạm Điều 240 BLHS còn chưa rõ là cấu thành tội phạm hình thức hay vật chất. Điều luật này bị lỗi ở chỗ phần quy định chung đã có cụm từ "làm lây lan dịch bệnh nguy hiểm cho người", nghĩa là hành vi vi phạm (liệt kê bên dưới) phải gây ra hậu quả là làm lây lan dịch bệnh (cấu thành tội phạm vật chất). Tuy nhiên, ở phần các hành vi cụ thể thì quy định có sự mâu thuẫn khi quy định hành vi vi phạm chỉ cần "có khả năng lây truyền cho người" là đã cấu thành tội phạm (cấu thành tội phạm hình thức). Như vậy, ở đây sẽ nảy sinh câu hỏi vi không rõ nhà làm luật có đòi hỏi tội phạm này phải gây ra hậu quả hay không¹².

Cách quy định như vậy khiến có thể thấy trước nguy cơ ràng buộc sẽ tiếp tục bỏ lọt các tội phạm xâm hại môi trường.

Tuy nhiên, đứng trước tình hình của dịch bệnh Covid - 19 phát tán ở hơn 100 quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban bố Công văn số

⁹ Đại dịch Sars năm 2003, Đại dịch Viêm đường hô hấp cấp mới do vi rút Covid - 19 bắt nguồn từ thành phố Vũ Hán thuộc tỉnh Hồ Bắc Trung Quốc cuối năm 2019 đang bùng phát hơn 100 nước trên thế giới trong đó có Việt Nam. Vi rút được xác định có nguồn gốc từ loài dơi và lây sang người.

⁸ Khoản 4, Điều 2 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

⁹ Khoản 5, Điều 2 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

¹⁰ Khoản 16 Điều 2 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

¹¹ Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/03/2020 hướng dẫn áp dụng pháp luật.

¹² TS. Phạm Văn Báo, Trưởng Bộ môn Luật Tư pháp, Khoa Luật, Đại học Cần Thơ

45 TANDTC-PC ngày 30/03/2020 về việc hướng dẫn cách hiểu "hành vi khác" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 240 BLHS thì có thể hiểu tội phạm hoàn thành từ thời điểm người đó đã thực hiện một trong các hành vi được mô tả ở mặt khách quan, không cần dấu hiệu hậu quả xảy ra hay chưa.

Đối chiếu Điều 240 BLHS năm 2015 và Điều 186 BLHS năm 1999 nhận thấy BLHS năm 2015 đã bổ sung thêm hành vi "cho phép đưa ra khỏi vùng có dịch bệnh động vật thực vật, sản phẩm động vật, thực vật hoặc vật phẩm khác có khả năng lây truyền dịch bệnh nguy hiểm cho người" cũng được coi là hành vi vi phạm tội này. Bên cạnh đó, Điều 240 còn bổ sung cụm từ "trừ trường hợp pháp luật có quy định khác" để loại trừ những hành vi được coi là hợp pháp mặc dù đã đáp ứng đủ các điều kiện khách quan của tội này (Ví dụ: mang các mẫu bệnh phẩm đi xét nghiệm theo nhiệm vụ được phân công). Và đặc biệt, Hội đồng thẩm phán đã hướng dẫn của rất cụ thể về "hành vi khác" được quy định tại điểm c. Khoản 1 Điều 240 rất dễ hiểu cho việc định tội danh tại Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/03/2020.

1.3. Dấu hiệu hậu quả của tội phạm

Hậu quả quy định ở đây là "làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người". Trong đó, làm lây lan có thể hiểu làm cho các bệnh truyền nhiễm lây truyền từ người này sang người khác và có thể lan rộng ra¹¹ hay chỉ cần "có khả năng lây truyền..." (điểm a. Khoản 1). Do vậy điều luật cần phải được hướng dẫn bởi cơ quan có thẩm quyền.

Mặt khác, ngày 30/03/2020, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Công văn số 45 TANDTC-PC hướng dẫn hướng dẫn xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid. Cụ thể hướng dẫn chi tiết "hành vi khác" được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 240 của BLHS năm 2015. Hướng dẫn liệt kê những hành vi (tác giả nêu ở tại mục 2.2 bài viết này) "gây lây truyền dịch bệnh Covid - 19" cho người khác. Có thể hiểu Hành vi đó phải có mối quan hệ nhân

qua gây lây truyền dịch bệnh Covid - 19 cho người khác hay chỉ cần thực hiện hành vi có khả năng gây lây truyền dịch bệnh Covid-19 cho người khác, thì tội phạm đã hoàn thành, điều này lại cần phải được hướng dẫn.

Như vậy, quy định hành vi dẫn đến hậu quả "làm lây lan" tại Điều 240 và hành vi dẫn đến hậu quả "gây lây truyền dịch bệnh Covid cho người khác" tại Công văn số 45 TANDTC-PC, ngày 30/03/2020, vẫn còn nhiều luận bàn, cần được tiếp tục hướng dẫn chi tiết, cụ thể hơn nữa.

1.4. Dấu hiệu lỗi của của thể

Đối với tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người, lỗi của người phạm tội là lỗi cố ý. Người phạm tội biết hành vi làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người của mình là nguy hiểm cho xã hội, họ thấy được trước hậu quả của hành vi đó trái với quy định quản lý của Nhà nước có thể gây ra lây lan dịch bệnh xâm hại đến tính mạng sức khỏe của con người nói riêng và loài người nói chung v.v... nhưng vẫn thực hiện tội phạm. Có trường hợp, người phạm tội mong muốn những hậu quả trên sẽ xảy ra (đối với trường hợp là lỗi cố ý trực tiếp). Bên cạnh đó, cũng có trường hợp, người phạm tội tuy không mong muốn nhưng vẫn cố ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra (đối với trường hợp là lỗi cố ý gián tiếp) khi thực hiện những hành vi vi phạm về sự quản lý của Nhà nước đối với dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người.

Đối với tội này, động cơ, mục đích không phải là dấu hiệu bắt buộc. Nếu chủ thể mong muốn gây ra tình trạng hoảng sợ trong công chúng thì hành vi đó sẽ cấu thành tội phạm khác (Tội khủng bố - Điều 299) hoặc mục đích chống chính quyền nhân dân thì hành vi cấu thành tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân (Điều 113 BLHS).

2. Về hình phạt

BLHS năm 2015 đã tăng nặng tình răn đe, trừng phạt người phạm tội nhằm đấu tranh phòng, chống tội phạm này so với BLHS năm

¹¹ Nguyễn Ngọc Hòa, Bình luận khoa học BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 phần các tội phạm, tr.633.

1999 bằng cách đã bổ sung hình phạt tiền vào Khoản 1 đối với người phạm tội, cụ thể "bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng".

Nếu Điều 186 BLHS năm 1999 quy định người phạm tội sẽ phải chịu khung hình phạt tăng nặng từ 05 năm đến 10 năm tù thì BLHS năm 2015 đã bổ sung cụ thể các trường hợp người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: cụ thể như sau: "a) Dẫn đến phải công bố dịch thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Bộ trưởng Bộ Y tế; b) Làm chết người".

BLHS năm 2015 cũng đã bổ sung thêm Khoản 3 mà ở đó quy định khung hình phạt tăng nặng thứ hai có mức phạt tù từ 10 năm đến 12 năm "a) Dẫn đến phải công bố dịch thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; b) Làm chết 02 người trở lên".

Cuối cùng, BLHS năm 2015 đã thể hiện quyền lực của mình, thể hiện quyết tâm đấu tranh phòng, chống tội phạm bởi việc bổ sung so với BLHS năm 1999 một hình phạt bổ sung ngoài hình phạt cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

3. Những đề xuất thực thi tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người

Lần đầu tiên được quy định trong BLHS năm 1999, tuy nhiên cho đến hiện nay, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa đưa ra xét xử một trường hợp nào về tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người. Một trong những nguyên nhân căn bản là quy định của Điều 240 còn thiếu tính thực tiễn để áp dụng. Do chưa có hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quy định đối với thuật ngữ "làm lây lan dịch bệnh" và "gây lây truyền dịch bệnh Covid - 19" tại Công văn 45/TANDTC-PC, ngày 30/03/2020; tiếp đó, căn quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại đối với tội danh này để nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm cho con người.

Hiện nay, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã ra Công văn số 45/TANDTC-PC

ngày 30/03/2020 hướng dẫn chi tiết áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 210 BLHS. Tuy nhiên, để có thể xử lý được tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người, chúng tôi xin đề xuất Nhà nước cần có chính sách cụ thể hơn đối với đội ngũ cán bộ tham gia phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm về môi trường. Cụ thể như sau:

- Thường xuyên đào tạo, nâng cao kiến thức môi trường và pháp luật về bảo vệ môi trường cho những cán bộ tư pháp thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong lĩnh vực này.

- Thành lập và bồi dưỡng nghiệp vụ cho các tuyến truyền viên về bảo vệ môi trường ở các cấp cơ sở.

- Nâng cao kiến thức về điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm về môi trường cho các điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán. Mời các lớp tập huấn chuyên sâu về xử lý các tội phạm về môi trường cho các đối tượng này.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy thanh tra môi trường, thành lập các bộ phận thanh tra môi trường tương ứng tại các quận, huyện, xã phường, khu công nghiệp...

- Cung cấp đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ cho các cán bộ trực tiếp bảo vệ môi trường. Đặc biệt là trang thiết bị cho canh sát môi trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Có chế độ ưu đãi, khuyến khích những cán bộ làm việc trong điều kiện độc hại, nguy hiểm, khó khăn... đặc biệt là cán bộ điều tra tội phạm có liên quan đến dịch bệnh truyền nhiễm có tính lây truyền cao đe dọa đến tính mạng con người./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Văn Beo: "Cấu thành tội phạm của các tội phạm về môi trường" *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, tr.12.
2. Nguyễn Ngọc Hòa, *Bình luận khoa học BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 - Phần các tội phạm*, NXB Tư pháp, tr.633.
3. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, *Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 hướng dẫn chi tiết áp dụng khoản 1 Điều 210 BLHS*.